

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

ĐC



ISO 9001 - 2008

**GIÁO TRÌNH
MÔ ĐUN: TỔ CHỨC LAO ĐỘNG KHOA HỌC
NGHỀ: QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



GIÁO TRÌNH
MÔ ĐUN: TỔ CHỨC LAO ĐỘNG KHOA HỌC
NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

THÔNG TIN CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

Họ tên: PHẠM THỊ VÂN TRINH

Học vị: Thạc sĩ

Đơn vị: Khoa Quản trị kinh doanh

Email: baotrinh77@yahoo.com.vn

TRƯỞNG KHOA

**TỔ TRƯỞNG
BỘ MÔN**

**CHỦ NHIỆM
ĐỀ TÀI**

**HIỆU TRƯỞNG
DUYỆT**

Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2020

TUYÊN BỐ BẢN QUYỀN

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình nên các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo.

Mọi mục đích khác mang tính lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

TaiLieu.vn

LỜI GIỚI THIỆU

Tổ chức lao động khoa học là một mô đun khoa học nghiên cứu về mối quan hệ giữa các yếu tố của quá trình sản xuất gồm người lao động, đối tượng lao động và công cụ lao động, trên cơ sở đó thúc đẩy tăng năng suất lao động, cải thiện môi trường làm việc và gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Chính vì điều này, việc định mức lao động phù hợp sẽ giúp doanh nghiệp dễ dàng thực hiện các mục tiêu kinh doanh của mình, nó là công cụ hữu hiệu trong quản lý sản xuất, là cơ sở lập kế hoạch và hạch toán sản xuất kinh doanh, tiến hành tổ chức sản xuất và tổ chức lao động, tính toán và phân chia nhiệm vụ cho người lao động dựa trên cơ sở có căn cứ kỹ thuật - khoa học, từ đó giúp doanh nghiệp xây dựng hệ thống tiền lương phù hợp với từng đối tượng lao động trong doanh nghiệp.

Giáo trình Tổ chức lao động khoa học trong doanh nghiệp được biên soạn nhằm hỗ trợ cho việc giảng dạy và học tập, nghiên cứu cho các sinh viên bậc cao đẳng nghề ngành Quản trị kinh doanh, trang bị cho sinh viên những kiến thức, hệ thống lý luận cần thiết trong việc xác định cơ cấu tổ chức, phân công lao động, tính toán lượng nguyên vật liệu và máy móc thiết bị cần thiết để đảm bảo cho quá trình sản xuất diễn ra được liên tục.

Nội dung bài giảng được kết cấu thành 06 bài, cụ thể như sau:

Bài 1: Tổng quan về tổ chức và định mức lao động trong doanh nghiệp

Bài 2: Tổ chức lao động trong doanh nghiệp

Bài 3: Tổ chức và phục vụ nơi làm việc

Bài 4: Cải thiện điều kiện lao động

Bài 5: Các phương pháp định mức lao động

Bài 6: Các phương pháp khảo sát thời gian

Giáo trình do ThS. Phạm Thị Vân Trinh - chủ biên và Ths.Trần Thị Hồng Hạnh - thành viên. Các tác giả đã có nhiều cố gắng để biên soạn giáo trình này, vì vậy trong quá trình biên soạn không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được sự đóng góp của đồng nghiệp và sinh viên.

Xin trân trọng cảm ơn!.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Nhóm tác giả biên soạn

MỤC LỤC

TRANG

BÀI 1: TỔNG QUAN VỀ TỔ CHỨC VÀ ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP 1

- 1. BẢN CHẤT CỦA TỔ CHỨC VÀ ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG 1
 - 1.1. Một số khái niệm cơ bản 1
 - 1.2. Sự khác nhau giữa tổ chức lao động và tổ chức sản xuất 2
 - 1.3. Nội dung, phương hướng của tổ chức và định mức lao động..... 3
 - 1.4. Mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ của tổ chức và định mức lao động 4
 - 1.5. Một số nguyên tắc tổ chức và định mức lao động 7
- 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN HỌC 8
 - 2.1. Đối tượng..... 8
 - 2.2. Nội dung..... 8
 - 2.3. Phương pháp nghiên cứu..... 9
 - 2.4. Mối liên hệ của mô đun với các mô đun khoa học khác..... 9

CÂU HỎI THẢO LUẬN 10

BÀI 2: TỔ CHỨC LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP 11

- 1. QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT VÀ CÁC BỘ PHẬN HỢP THÀNH..... 11
 - 1.1. Khái quát về quá trình sản xuất trong doanh nghiệp 11
 - 1.2. Phân loại quá trình sản xuất24
- 2. PHÂN CHIA QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT THÀNH CÁC BỘ PHẬN HỢP THÀNH..... 23
 - 2.1. Công đoạn sản xuất 23
 - 2.2. Bước công việc..... 23
 - 2.3. Các bộ phận hợp thành..... 24
- 3. PHÂN LOẠI HAO PHÍ THỜI GIAN LÀM VIỆC CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG 27
 - 3.1. Mục đích phân loại chi phí thời gian. 27
 - 3.2. Căn cứ để phân loại hao phí thời gian làm việc của công nhân..... 27
 - 3.3. Phân loại hao phí thời gian làm việc trong ngày (ca) của người lao động. 28

3.4. Phân loại hao phí thời gian hoạt động của máy móc thiết bị	34
4. MỨC LAO ĐỘNG VÀ ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG.....	36
4.1. Mức lao động	36
4.2. Định mức lao động.....	39
4.3. Các công thức tính định mức lao động	40
CÂU HỎI THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP.....	44
BÀI 3: TỔ CHỨC VÀ PHỤC VỤ NƠI LÀM VIỆC	49
1. NƠI LÀM VIỆC VÀ YÊU CẦU CỦA TỔ CHỨC VÀ PHỤC VỤ NƠI LÀM VIỆC	49
1.1. Khái niệm và phân loại nơi làm việc	49
1.2. Yêu cầu của tổ chức và phục vụ nơi làm việc.....	50
1.3. Nhiệm vụ của tổ chức và phục vụ nơi làm việc.....	51
2. TỔ CHỨC NƠI LÀM VIỆC.....	51
2.1. Thiết kế nơi làm việc.....	51
2.2. Trang bị nơi làm việc	52
2.3. Bố trí nơi làm việc.....	52
3. PHỤC VỤ NƠI LÀM VIỆC	54
3.1. Khái niệm về phục vụ nơi làm việc	54
3.2. Chức năng phục vụ nơi làm việc.....	54
3.3. Các nguyên tắc phục vụ nơi làm việc	55
3.4. Các hình thức phục vụ nơi làm việc.....	55
3.5. Các chế độ phục vụ nơi làm việc	57
CÂU HỎI THẢO LUẬN	58
BÀI 4: CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ SỬ DỤNG HỢP LÝ LAO ĐỘNG	59
1. ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG	59
1.1. Khái niệm điều kiện lao động	59
1.2. Phân loại điều kiện lao động	59
1.3. Ảnh hưởng của một số yếu tố điều kiện lao động đến khả năng làm việc của người lao động.	61
1.4. Các phương hướng cải thiện điều kiện làm việc.....	61

2. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC NGHỈ NGƠI HỢP LÝ	63
2.1. Khả năng làm việc của người lao động.....	63
2.2. Sự mệt mỏi của người lao động	64
2.3. Nghỉ ngơi của người lao động.....	64
2.4. Xây dựng chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý	65
3. SỬ DỤNG HỢP LÝ VÀ TIẾT KIỆM SỨC LAO ĐỘNG.....	66
3.1. Sử dụng số lượng lao động	66
3.2. Sử dụng thời gian lao động	67
3.3. Sử dụng chất lượng lao động	68
3.4. Sử dụng cường độ lao động	69
CÂU HỎI THẢO LUẬN	70
BÀI 5: CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG.....	71
1. CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG CHI TIẾT	71
1.1. Nhóm các phương pháp tổng hợp	71
1.2. Nhóm các phương pháp phân tích.....	77
2. PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG TỔNG HỢP CHO MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM.....	80
2.1. Khái niệm	80
2.2. Nguyên tắc xây dựng định mức lao động tổng hợp cho một đơn vị sản phẩm	81
2.3. Trình tự xây dựng định mức lao động tổng hợp cho một đơn vị sản phẩm	81
CÂU HỎI THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP.....	90
BÀI 6: CÁC PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT THỜI GIAN.....	94
1. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KHẢO SÁT THỜI GIAN VÀ THU THẬP SỐ LIỆU.....	94
1.1. Lập nhóm nghiên cứu.....	94
1.2. Tìm hiểu quá trình sản xuất.....	94
1.3. Lựa chọn đối tượng nghiên cứu	95
1.4. Lựa chọn phương pháp quan sát, thu thập số liệu.....	96
1.5. Lựa chọn địa điểm quan sát và chuẩn bị tư tưởng cho người lao động .	96

2. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT THỜI GIAN VÀ THU THẬP SỐ LIỆU	96
2.1. Bấm giờ	96
2.2. Chụp ảnh thời gian làm việc	106
CÂU HỎI THẢO LUẬN VÀ BÀI TẬP.....	128
TÀI LIỆU THAM KHẢO	135

GIÁO TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: TỔ CHỨC LAO ĐỘNG KHOA HỌC

Mã mô đun: MĐ3104614

Vị trí, tính chất, ý nghĩa và vai trò của mô đun:

- Vị trí: Tổ chức lao động khoa học là mô đun chuyên ngành, bố trí học sau môn Thống kê quản lý doanh nghiệp.
- Tính chất: Tổ chức lao động là môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về tổ chức lao động, điều kiện, biện pháp để thực hiện quá trình lao động
- Ý nghĩa và vai trò của mô đun: Tổ chức lao động khoa học là mô đun giúp nâng cao năng suất lao động và tăng cường hiệu quả sản xuất, qua đó có thể tính toán tiền lương trả cho người lao động một cách khoa học và hợp lý.

Mục tiêu của mô đun:

- Về kiến thức:
 - + Trình bày được cơ cấu tổ chức sản xuất của doanh nghiệp;
 - + Xác định các yếu tố điều kiện làm việc ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động;
 - + Trình bày được khái niệm, nguyên tắc định mức lao động;
 - + Phân biệt được các loại định mức;
 - + Phân biệt các phương pháp tính định mức lao động;
 - + Trình bày được cách thức tiến hành khảo sát công việc thông qua phương pháp chụp ảnh và bấm giờ;
 - + Xác định được các phương pháp khảo sát thời gian trong quá trình lao động.
- Về kỹ năng:
 - + Tính được các mức lao động;
 - + Vận dụng cách thức thiết kế, bố trí và sắp xếp nơi làm việc hợp lý;
 - + Vận dụng được công thức tính các mức lao động để thực hiện bài tập;
 - + Vận dụng các phương pháp khảo sát thời gian để thực hiện các bài tập.
- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:
 - + Xác định được đúng mục tiêu của môn học;
 - + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập.

BÀI 1: TỔNG QUAN VỀ TỔ CHỨC VÀ ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP

Giới thiệu: Tổ chức và định mức lao động là một hệ thống các biện pháp nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất, tổ chức sắp xếp lao động có hiệu quả trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Đối tượng của tổ chức và định mức lao động chính là lao động sống. Tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp là tổng thể các biện pháp được sử dụng cho toàn bộ nguồn lao động và các điều kiện vật chất kỹ thuật của doanh nghiệp với mục đích đảm bảo cho quá trình sản xuất được liên tục, ổn định và hiệu quả. Đối tượng của tổ chức sản xuất bao gồm người lao động, đối tượng lao động và công cụ lao động. Vì vậy, nội dung chủ yếu của tổ chức và định mức lao động gồm xây dựng các hình thức phân công, hiệp tác lao động hợp lý, nghiên cứu các nguyên tắc tổ chức và định mức lao động trong doanh nghiệp.

Mục tiêu:

- Trình bày được bản chất của tổ chức và định mức lao động;
- Vận dụng một số nguyên tắc của tổ chức và định mức lao động trong doanh nghiệp.

Nội dung chính:

1. BẢN CHẤT CỦA TỔ CHỨC VÀ ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG

1.1. Một số khái niệm cơ bản

Lao động là hoạt động có mục đích của con người, nhằm thỏa mãn những nhu cầu về đời sống của chính bản thân, là điều kiện tất yếu để tồn tại và phát triển của xã hội loài người.

Sức lao động là khả năng lao động của con người, là tổng hợp khả năng thể lực và trí lực của mỗi cá nhân mà họ vận dụng được trong quá trình lao động.

Theo Bộ Luật lao động (2012; 2019): người lao động là người từ đủ 15 tuổi trở lên, có khả năng lao động làm việc theo hợp đồng lao động, được trả lương và chịu sự quản lý, điều hành của người sử dụng lao động.

Tổ chức lao động là tổ chức quá trình hoạt động của con người trong sự kết hợp giữa ba yếu tố cơ bản của quá trình lao động (người lao động, công cụ lao động và đối tượng lao động) và các mối quan hệ qua lại giữa những người lao động với nhau nhằm đạt được mục đích của quá trình sản xuất – kinh doanh.

Tổ chức lao động là một phạm trù gắn liền với lao động sống và đảm bảo sự hoạt động của sức lao động. Trong phạm vi một tập thể lao động nhất định, tổ chức lao động là một hệ thống các biện pháp để đảm bảo các hoạt động lao động của con người được tiến

hành theo cách tốt nhất, nhằm mục đích tận dụng các tư liệu lao động để nâng cao năng suất lao động.

Tổ chức lao động khoa học là tổ chức lao động dựa trên cơ sở những thành tựu đạt được của khoa học và những kinh nghiệm sản xuất tiên bộ được áp dụng một cách có hệ thống, cho phép kết hợp một cách tốt nhất kỹ thuật với con người trong quá trình sản xuất thống nhất, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực đầu vào, tăng năng suất lao động không ngừng và đảm bảo sức khỏe của người lao động cũng như thúc đẩy sự chuyên hóa dần lao động thành nhu cầu bậc nhất của cuộc sống.

Tổ chức lao động khoa học khác với tổ chức lao động không phải ở nội dung mà là ở phương pháp, cách thức giải quyết và mức độ phân tích khoa học các vấn đề. Tổ chức lao động khoa học chính là tổ chức lao động ở trình độ cao hơn so với tổ chức lao động hiện tại của doanh nghiệp. Bởi vậy, tổ chức lao động khoa học cần được áp dụng ở mọi nơi có hoạt động lao động của con người như trong quá trình sản xuất, quá trình lao động, lĩnh vực lãnh đạo và quản lý sản xuất; trong công tác thiết kế, công tác vận chuyển sửa chữa... cũng như trong tất cả những hoạt động ngoài lĩnh vực sản xuất (y tế, giáo dục, văn hóa nghệ thuật, các cơ quan nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, các cơ quan tổ chức, chính quyền Nhà nước, tổ chức xã hội, đoàn thể...)

1.2. Sự khác nhau giữa tổ chức lao động và tổ chức sản xuất

Quá trình lao động là quá trình tác động của con người lên đối tượng lao động, là tổng thể những hoạt động của con người nhằm hoàn thành một nhiệm vụ sản xuất kinh doanh nhất định, được thể hiện tại từng nơi làm việc.

Quá trình sản xuất được thực hiện trên cơ sở một tổng hợp trọn vẹn các quá trình lao động, mà mỗi quá trình lao động trong đó chỉ là một giai đoạn nhất định trong việc chế tạo ra sản phẩm.

Như vậy, sự khác biệt giữa tổ chức lao động và tổ chức sản xuất được biểu hiện trên các khía cạnh sau:

- Tổ chức lao động là hệ thống các biện pháp để đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của người lao động. Đối tượng của tổ chức lao động chỉ bao gồm lao động sống (người lao động) – yếu tố cơ bản nhất của quá trình sản xuất.

- Tổ chức sản xuất là tổng thể các biện pháp nhằm sử dụng đầy đủ nhất toàn bộ nguồn lao động và các điều kiện vật chất – kỹ thuật của doanh nghiệp để đảm bảo cho quá trình sản xuất được liên tục ổn định, nhịp nhàng và đạt hiệu quả kinh tế. Đối tượng của tổ chức sản xuất là cả ba yếu tố của quá trình sản xuất là người lao động, đối tượng lao động và công cụ lao động.

Do đó, tổ chức lao động giữ vị trí quan trọng trong tổ chức sản xuất do vai trò quan trọng của người lao động trong quá trình sản xuất quyết định. Vì vậy, cần phải nâng cao

trình độ tổ chức lao động là vấn đề đặt ra đối với tổ chức thuộc các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế trong mọi thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Nội dung, phương hướng của tổ chức và định mức lao động

1.3.1 Nội dung

- Xây dựng các hình thức phân công và hiệp tác lao động hợp lý, phù hợp với những thành tựu đạt được của khoa học và kỹ thuật hiện đại, trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, trình độ văn hóa chuyên môn kỹ thuật của người lao động nhằm tạo điều kiện thúc đẩy tăng năng suất lao động nhưng phải đảm bảo sức khỏe của người lao động.

- Nghiên cứu và phổ biến các phương pháp và thao tác lao động tiên tiến nhằm giúp cho người lao động đạt năng suất lao động cao nhưng giảm nhẹ lao động và tăng cường an toàn lao động tại nơi làm việc.

- Hoàn thiện tổ chức và phục vụ nơi làm việc, bao gồm: thiết kế nơi làm việc phù hợp, trang bị đầy đủ những thiết bị công nghệ và tổ chức cho nơi làm việc, bố trí hợp lý nơi làm việc phù hợp với những yêu cầu về nhân trắc học, tâm sinh lý lao động, vệ sinh an toàn lao động và thẩm mỹ sản xuất, đồng thời đáp ứng các nhu cầu phục vụ nơi làm việc đảm bảo hiệu quả kinh tế cao.

- Cải thiện các điều kiện lao động nhằm tạo ra những điều kiện lao động thuận lợi nhất trong những hoàn cảnh và khả năng cụ thể của doanh nghiệp nghiên cứu và xây dựng chế độ làm việc khoa học, hợp lý, tuân thủ quy định pháp lý về lao động nhằm giảm nhẹ sự nặng nhọc của công việc, duy trì và tăng cường sức khỏe cho người lao động; thúc đẩy tăng năng suất lao động.

- Hoàn thiện định mức lao động bao gồm các vấn đề nghiên cứu các dạng mức lao động và điều kiện áp dụng chúng trong thực tiễn, nghiên cứu các phương pháp để xây dựng các mức lao động có căn cứ khoa học – kỹ thuật.

- Tổ chức lao động cho lao động trong lĩnh vực quản lý sản xuất – kinh doanh theo hướng giảm tỷ lệ lao động quản lý trong tổng số lao động, làm cho bộ máy quản lý tinh gọn nhẹ nhưng hoạt động có hiệu quả, làm giảm chi phí gián tiếp trên một đơn vị sản phẩm, dịch vụ, tạo điều kiện nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường.

1.3.2. Phương hướng

- Tổ chức lao động cần coi trọng hướng tới sự phát triển cá nhân người lao động, đồng thời thỏa mãn nhu cầu của người sử dụng lao động và cả người lao động.

- Tăng cường phối hợp giữa các tổ chức, giữa các bộ phận và giữa các cá nhân trong từng tổ chức nhằm đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh theo cách tốt nhất.

- Thúc đẩy việc thu hút và động viên sự tham gia của người lao động vào hoạt động chung, thúc đẩy khả năng sáng tạo của người lao động, tăng cường đóng góp ý kiến cho quá trình ra quyết định quản lý và giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp một cách nhanh chóng và hiệu quả.

- Định mức lao động cần được quan tâm và phát huy ở những khâu có thể định mức được thì quan tâm xây dựng và áp dụng các mức có căn cứ kỹ thuật giúp doanh nghiệp sử dụng và quản lý lao động một cách có hiệu quả.

- Cần tăng cường xây dựng các tiêu chuẩn để định mức kỹ thuật lao động, tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp có quy mô có thể sử dụng để xây dựng mức một cách nhanh chóng và phù hợp với yêu cầu của thực tế đòi hỏi, chẳng hạn như trong ngành xây dựng cơ bản, ngành may mặc...

1.4. Mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ của tổ chức và định mức lao động

Do những hoạt động sản xuất của con người để làm ra sản phẩm ngày càng mang tính tập thể, tính xã hội và quốc tế cao, đòi hỏi công tác quản lý sản xuất phải có hệ thống biện pháp đa dạng, khoa học. Môn định mức lao động ra đời và phát triển trở thành một biện pháp quản lý sản xuất một cách khoa học, có hiệu quả với ý nghĩa tác dụng trên nhiều mặt.

Tổ chức và định mức lao động là một biện pháp quan trọng để tăng năng suất lao động và hạ giá thành sản phẩm.

Tăng năng suất lao động là quy luật kinh tế chung cho mọi hình thái kinh tế xã hội, là động lực cho sự phát triển của xã hội loài người. Trong điều kiện nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường với sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường tiêu thụ sản phẩm, muốn tồn tại và phát triển, các doanh nghiệp buộc phải tìm cách tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm. Định mức lao động giúp cho các cơ sở, doanh nghiệp thực hiện được điều đó. Thông qua việc tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm của từng cơ sở, doanh nghiệp, tổng sản phẩm xã hội và thu nhập quốc dân sẽ được cải thiện.

Định mức lao động là công cụ có hiệu lực để khai thác khả năng tiềm tàng trong sản xuất, công tác. Quá trình xây dựng và áp dụng mức lao động vào sản xuất, công tác là quá trình nghiên cứu, tính toán và giải quyết các yêu cầu về kỹ thuật, về sắp xếp nơi làm việc cũng như các yếu tố bảo đảm sức khỏe cho người lao động... Quá trình này cũng giúp cho việc phát hiện các loại thời gian lãng phí trông thấy (đi muộn, về sớm, làm việc không đúng nhiệm vụ ...) và thời gian lãng phí không trông thấy (động tác thừa, thao tác thừa ...), tìm nguyên nhân gây ra chúng và các biện pháp khắc phục. Đó là điều kiện thuận lợi để người lao động sử dụng hợp lý các thiết bị máy móc, vật tư kỹ thuật và thời gian lao động, nhằm áp dụng các kinh nghiệm và phương pháp lao động tiên tiến để tăng năng suất và hiệu quả lao động, tăng sản phẩm cho xã hội.

Giá thành sản phẩm là chỉ tiêu kinh tế có tính chất tổng hợp, phản ánh trình độ tổ chức quản lý và trình độ áp dụng kỹ thuật mới của cơ sở, doanh nghiệp. Vì định mức lao động nghiên cứu, áp dụng mọi biện pháp tổ chức kinh tế - kỹ thuật nhằm sử dụng có hiệu quả các nguồn dự trữ trong sản xuất, tiết kiệm lao động sống và lao động vật hoá, làm cho lượng lao động tiêu hao trong mỗi đơn vị sản phẩm giảm xuống và do đó giá thành sản phẩm cũng giảm.

Tổ chức và định mức lao động hợp lý có tác động nâng cao hiệu quả công tác kế hoạch trong doanh nghiệp.

Nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường tất yếu dẫn tới sự cạnh tranh, dù là cạnh tranh lành mạnh trong phạm vi khuôn khổ của các chế độ chính sách và pháp luật của Nhà nước. Muốn tồn tại và phát triển, các cơ sở, doanh nghiệp cần xây dựng các kế hoạch sản xuất - kinh doanh, trong đó có kế hoạch xây dựng, áp dụng hoặc sửa đổi các mức lao động một cách tỉ mỉ, chính xác. Định mức lao động với sự thể hiện rõ cả về số lượng và chất lượng lao động, gắn với những điều kiện tổ chức - kỹ thuật cụ thể, trở thành cơ sở để lập các kế hoạch quan trọng khác một cách chính xác.

Nhờ có mức lao động, doanh nghiệp có thể lập được kế hoạch lao động (kế hoạch số lượng lao động, kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nguồn nhân lực, kế hoạch tăng năng suất lao động, kế hoạch quỹ tiền lương) chính xác, khoa học. Những kế hoạch này, cùng với hệ thống mức lao động lại là cơ sở để điều chỉnh và lập các kế hoạch khác như kế hoạch sản xuất - kinh doanh, kế hoạch tài chính ...

Do vậy, định mức lao động có tác động nâng cao hiệu quả công tác kế hoạch.

Tổ chức và định mức lao động là cơ sở để tổ chức lao động khoa học.

Tổ chức lao động trong các cơ sở, doanh nghiệp nhằm bảo đảm cho quá trình sản xuất, công tác tiến hành được cân đối, liên tục, nhịp nhàng để đạt năng suất lao động cao. Lao động của mỗi người tham gia vào quá trình sản xuất, công tác là một bộ phận không thể thiếu được của toàn bộ quá trình. Nếu một bộ phận nào đó ngừng hoạt động thì cả quá trình lao động sản xuất sẽ bị ngừng trệ. Vì vậy, muốn đạt hiệu quả kinh tế cao, phải tổ chức sản xuất và tổ chức lao động trong từng bộ phận có hiệu quả. Điều kiện để đáp ứng yêu cầu trên là phải tính được các mức tiêu hao lao động cho mỗi công việc trong từng bộ phận, trên cơ sở đó giải quyết đúng đắn các vấn đề phân công và hiệp tác lao động, tổ chức nơi làm việc, nghiên cứu lựa chọn những phương pháp và thao tác lao động tiên tiến. Nói cách khác, định mức lao động cho phép xây dựng và áp dụng vào sản xuất, công tác những hình thức tổ chức lao động hợp lý.

Mức lao động không những thể hiện khối lượng công việc, mà còn yêu cầu cụ thể về chất lượng lao động đòi hỏi người lao động phải có trình độ tay nghề ở bậc nào đó mới có thể hoàn thành được. Do đó, mức lao động là cơ sở để tiến hành phân phối hợp lý công việc cho từng người lao động dựa trên trình độ chuyên môn - kỹ thuật của họ. Mặt khác,

thông qua việc nghiên cứu kết cấu thời gian tiêu hao cho các loại công việc làm bằng tay và các công việc do máy tự động làm, định mức lao động giúp ta xác định, bố trí và phân công lao động. Chẳng hạn, khi quá trình sản xuất đã tự động hoá, hình thức phân công lao động theo hướng chuyên môn hoá hẹp không bảo đảm sử dụng triệt để thời gian lao động thì định mức lao động phải tính tiêu chuẩn thời gian thao tác bằng tay và bằng máy của công việc để xây dựng biểu đồ đứng nhiều máy và chuyển hình thức phân công lao động theo nghề ở phạm vi hẹp sang phạm vi rộng.

Mức lao động là căn cứ để tính nhu cầu lao động của từng nghề, tạo điều kiện phân phối tỷ lệ người làm việc ở từng bộ phận hợp lý và tiết kiệm, thực hiện hiệp tác chặt chẽ giữa những người tham gia lao động, giữa các bộ phận sản xuất, công tác về không gian và thời gian, bảo đảm sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận sản xuất, công tác với nhau.

Định mức lao động giúp cho doanh nghiệp xác định chính xác số và chất lượng lao động cần thiết cho từng khâu, từng mắt xích công việc ở từng giai đoạn trong kỳ kế hoạch, qua đó giúp doanh nghiệp chủ động trong việc tuyển dụng và sử dụng lao động, đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch sản xuất - kinh doanh đề ra.

Định mức lao động còn nghiên cứu, phân tích tỉ mỉ khả năng sản xuất, công tác của nơi làm việc, qua đó, đưa ra được các biện pháp khắc phục những bất hợp lý trong tổ chức nơi làm việc, loại bỏ những thao tác và động tác thừa, tạo thuận lợi cho người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, công tác, tăng năng suất lao động.

Định mức lao động còn là biện pháp có hiệu quả để củng cố và tăng cường kỷ luật lao động, một nội dung quan trọng của tổ chức lao động. Việc xây dựng và áp dụng các mức lao động tiên tiến, hợp lý đòi hỏi người lao động phải thực hiện đúng các qui phạm trong sản xuất, công tác, kỹ thuật.

Tổ chức và định mức lao động là cơ sở để thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động.

Số lượng và chất lượng lao động là căn cứ đánh giá mức độ tham gia lao động của mỗi người. Số lượng lao động thể hiện sự hao phí sức óc, bắp thịt, thần kinh của người lao động và được biểu thị bằng độ dài của thời gian lao động, hoặc số lượng sản phẩm được sản xuất ra. Chất lượng lao động thể hiện tính phức tạp của công việc mà chủ yếu được xác định bằng trình độ và kiến thức chuyên môn của người lao động.

Muốn bảo đảm trả thù lao lao động công bằng hợp lý, khuyến khích mọi người hăng hái lao động, cần phải tiến hành định mức lao động. Mức lao động là thước đo, là căn cứ để xác định đơn giá trả lương, là cơ sở để xã hội, các đơn vị, doanh nghiệp đãi ngộ người lao động theo nguyên tắc làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít.

Vấn đề xác định đơn giá tiền lương, cách sử dụng đơn giá tiền lương để trả công lao động và ý nghĩa, tác dụng của nó được đề cập ở nội dung của chương tiếp theo.

1.5 Một số nguyên tắc tổ chức và định mức lao động

Để đạt hiệu quả cao trong quá trình tổ chức lao động, việc áp dụng các biện pháp tổ chức và định mức lao động trong thực tiễn cần phải tuân thủ theo các nguyên tắc sau:

1.5.1. Nguyên tắc về tính khoa học

- Phải được thiết kế và áp dụng trên cơ sở vận dụng các kiến thức khoa học thể hiện qua việc vận dụng các nguyên tắc khoa học, tiêu chuẩn, quy định các phương pháp tính toán và công cụ đo hiện đại.

- Phải đáp ứng yêu cầu của các quy luật kinh tế thị trường, phải đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ làm ra đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, giành được chỗ đứng trên thị trường và củng cố địa vị cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Phải có tác dụng phát hiện và khai thác các khả năng tiềm ẩn của tập thể lao động và của toàn tổ chức nhằm thúc đẩy việc tăng năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Phải có cơ sở thỏa mãn nhu cầu việc làm có thu nhập ngày càng tăng của người lao động, làm cho người lao động yêu thích lao động thông qua việc tạo ra những điều kiện lao động thuận lợi để người lao động có thể tiến hành công việc theo cách tiết kiệm chi phí lao động sống, giảm sự mệt mỏi và tăng năng suất lao động.

1.5.2. Nguyên tắc về tính tổng hợp

Phải được nghiên cứu, xem xét trong mối quan hệ qua lại hữu cơ với nhau, xét trên nhiều mặt và không thể tách rời nhau, tránh việc đưa ra các kết luận phiến diện.

Phải chú ý điều kiện của phân xưởng và của doanh nghiệp như điều kiện và tiến bộ kỹ thuật, cơ sở vật chất, trình độ tổ chức sản xuất và trình độ tổ chức và định mức lao động.

1.5.3. Nguyên tắc về tính đồng bộ

Phải có sự phối hợp đồng bộ của các bộ phận, phòng ban, phân xưởng có liên quan trong doanh nghiệp và tổ chức thống nhất các hoạt động phối hợp đó của cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp.

1.5.4. Nguyên tắc về tính kế hoạch

Phải lập kế hoạch trên cơ sở các nguyên tắc và phương pháp khoa học.

Phải có tác dụng trực tiếp nâng cao chất lượng các chỉ tiêu như năng suất lao động, năng lực sản xuất, quỹ thời gian lao động, trình độ cơ khí hóa, tự động hóa... trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

1.5.5. Nguyên tắc về tính quần chúng

Phải thu hút sự tự giác tham gia của đông đảo người lao động trong doanh nghiệp. Khuyến khích người lao động đóng góp ý kiến, phát huy và tận dụng được sáng kiến của họ trong việc xây dựng và thực hiện các biện pháp.

2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN HỌC

2.1. Đối tượng

Muốn xây dựng được mức lao động, cần xác định lượng lao động hao phí để sản xuất ra sản phẩm, có nghĩa là cần nghiên cứu quá trình sử dụng thời gian lao động của người lao động và các phương pháp để nghiên cứu, phân tích quá trình sử dụng thời gian lao động đó. Việc nghiên cứu đó có mục đích tiết kiệm lượng lao động sống hao phí để sản xuất ra sản phẩm, loại bỏ các loại thời gian lãng phí trông thấy và không trông thấy. Do vậy, *đối tượng nghiên cứu của tổ chức và định mức lao động* là quá trình sử dụng thời gian lao động của người lao động (trong quá trình lao động và tổ chức nơi làm việc), các phương pháp xây dựng các mức lao động (mức thời gian, mức sản lượng, mức phục vụ, mức biên chế) và các biện pháp sử dụng, quản lý lao động có hiệu quả.

2.2. Nội dung

Nội dung cơ bản của tổ chức và định mức lao động trong các cơ sở, doanh nghiệp bao gồm:

- Nghiên cứu phân chia quá trình sản xuất ra các bộ phận hợp thành, xác định kết cấu hợp lý của các bước công việc, trình tự thực hiện bước công việc, nghiên cứu các loại thời gian được định mức và các loại thời gian không được định mức.

- Nghiên cứu đầy đủ các khả năng sản xuất, công tác ở nơi làm việc. Trước hết nghiên cứu tình hình tổ chức nơi làm việc: trang bị nơi làm việc phù hợp với khả năng của con người, bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh lao động và kỹ thuật an toàn; bố trí hợp lý nơi làm việc, tạo điều kiện cho người lao động hoạt động nhịp nhàng, liên tục, rút ngắn độ dài của động tác, thao tác, giảm bớt sự đi lại trong quá trình lao động. Nghiên cứu phục vụ nơi làm việc để xác định những nhân tố ảnh hưởng đến lượng hao phí thời gian; nghiên cứu tình hình sử dụng máy móc, thiết bị, trình độ và tình hình sử dụng thời gian làm việc của người lao động.

- Tiến hành khảo sát, xác định các loại hao phí thời gian làm việc, không làm việc, tìm nguyên nhân lãng phí thời gian để đề ra biện pháp khắc phục. Phân tích kết quả khảo sát, sử dụng mức và tiêu chuẩn định mức lao động.

- Đề xuất các biện pháp tổ chức kỹ thuật nhằm cải tiến tổ chức nơi làm việc, hợp lý hoá các phương pháp và thao tác lao động, áp dụng vào sản xuất những thành tựu khoa học

kỹ thuật - công nghệ mới và kinh nghiệm sản xuất, công tác tiên tiến, cải thiện điều kiện lao động cho người lao động, tăng năng suất lao động.

- Doanh nghiệp áp dụng mức lao động trung bình tiên tiến vào sản xuất và thường xuyên quản lý, theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện mức để có biện pháp điều chỉnh, sửa đổi kịp thời những mức sai, mức đã lạc hậu.

Năm nội dung trên có mối quan hệ mật thiết với nhau. Nội dung sau là kế tục và phát huy tác dụng của nội dung trước nhằm xây dựng mức trung bình tiên tiến, tạo mọi điều kiện cho người lao động đạt và vượt mức lao động.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Tổ chức và định mức lao động sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau, bao gồm:

- Phương pháp tiêu chuẩn
- Phương pháp khảo sát
- Phương pháp thực nghiệm
- Phương pháp điều tra xã hội học
- Phương pháp toán học và thống kê.

Các phương pháp này được sử dụng độc lập, cũng có thể sử dụng kết hợp trong điều kiện nhất định nhằm đạt được kết quả nghiên cứu tốt nhất trên cơ sở các tiềm lực tài chính và nhân lực mà tổ chức có được.

2.4. Mối liên hệ của mô đun với các mô đun khoa học khác

Tổ chức và định mức lao động liên quan đến nhiều môn học thuộc về khoa học tự nhiên, kinh tế, kỹ thuật, xã hội. Do vậy, khi nghiên cứu định mức lao động phải xem xét mối quan hệ, sử dụng những kết luận, những nguyên tắc, phương pháp của các môn học có liên quan để đưa ra kết quả nghiên cứu được toàn diện, chính xác và mang hiệu quả thiết thực. Các môn học khác có mối quan hệ nhiều hơn với tổ chức và định mức lao động là:

- Toán học
- Quản lý nguồn nhân lực
- Luật lao động; Bảo hộ lao động
- Xã hội học
- Tâm lý lao động; Sinh lý lao động

- Khoa học về công nghệ sản xuất – kinh doanh thuộc các quy trình công nghệ quản lý, chế độ công nghệ và phương pháp quản lý tối ưu.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

Câu 1: Thế nào là tổ chức lao động khoa học?

Câu 2: So sánh sự khác nhau giữa tổ chức lao động và tổ chức sản xuất.

Câu 3: Trình bày phương hướng của tổ chức và định mức lao động.

Câu 4: Thực chất mục đích của tổ chức và định mức lao động là gì? Phân tích ý nghĩa của tổ chức và định mức lao động đối với doanh nghiệp?

Câu 5: Liệt kê một số nguyên tắc tổ chức và định mức lao động.

Câu 6: Xác định đối tượng, nhiệm vụ của tổ chức lao động khoa học.

Câu 7: Phân tích nội dung của tổ chức lao động khoa học và liên hệ thực tế với một doanh nghiệp?

BÀI 2: TỔ CHỨC LAO ĐỘNG TRONG DOANH NGHIỆP

Giới thiệu: Trong mỗi doanh nghiệp, quá trình sản xuất là quá trình khai thác, chế biến để tạo ra sản phẩm nhằm thoả mãn nhu cầu tiêu dùng của xã hội, quá trình đó làm thay đổi hình dáng, kích thước, tính chất cơ học, lý hoá của đối tượng lao động để tạo thành sản phẩm đáp ứng nhu cầu của xã hội. Quá trình sản xuất bao gồm quá trình tự nhiên và quá trình lao động. Chính vì vậy, để nghiên cứu quá trình sản xuất với chi phí sử dụng lao động tối thiểu hoá cần phải tiến hành phân loại các quá trình đó theo các tiêu thức khác nhau. Do đó, cần phải tiến hành quá trình phân chia sản xuất thành các bộ phận hợp thành cả về mặt công nghệ và lao động nhằm tìm ra các giải pháp rút ngắn độ dài của chu kỳ sản xuất sản phẩm, thực hiện các bước công việc hợp lý, xây dựng các mức lao động hợp lý và cải tiến tổ chức sản xuất và tổ chức lao động góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Mục tiêu:

- Trình bày được khái niệm, nguyên tắc định mức lao động;
- Phân biệt được các loại định mức;
- Vận dụng được công thức tính các mức lao động để thực hiện bài tập.

Nội dung chính:

1. QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT VÀ CÁC BỘ PHẬN HỢP THÀNH

1.1. Khái quát về quá trình sản xuất trong doanh nghiệp

1.1.1. Tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp

1.1.1.1. Khái niệm tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp

Tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp là sự kết hợp chặt chẽ giữa sức lao động và tư liệu sản xuất cho phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất, quy mô sản xuất và công nghệ sản xuất đã xác định nhằm tạo ra của cải vật chất cho xã hội với hiệu quả cao.

Tổ chức sản xuất cần đưa ra các quyết định của người quản đốc phân xưởng hoặc cán bộ quản lý để thực hiện tốt một dự án hay một chương trình sản xuất đã được lập ra.

Trong một doanh nghiệp tổ chức quá trình sản xuất được thực hiện ở hai cấp độ khác nhau:

- Tổ chức sản xuất tập trung là xây dựng tiến trình đưa các lô sản phẩm vào sản xuất trong các bộ phận sản xuất tùy theo quy trình công nghệ, năng lực sản xuất của máy móc thiết bị và dự báo tiêu thụ sản phẩm ngắn hạn. Tổ chức sản xuất tập trung cũng chính là lập kế hoạch đưa vào sản xuất.